

3. THIẾT BỊ ĐO CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Đối tượng đo: các bon hữu cơ tổng và các bon tổng

株式会社 アナテック・ヤナコ ANATEC YANACO CORPORATION

Thiết bị đo TOC tự động (TOC-708R)

1. Khái quát công nghệ

《Nguyên lý đo》

Lấy một lượng mẫu nhất định vào ống khử TC qua ống cân khối lượng, sau khi tạo môi trường axit bằng HCl, các bon vô cơ sẽ bị khử, van phun (kiểu phun ngắt quãng) sẽ nhỏ giọt lượng mẫu đó vào ống đốt mẫu nhiệt độ cao có chất xúc tác, oxy hóa bằng đốt cháy đối với các chất hữu cơ trong mẫu, thiết bị sẽ phát hiện ra CO₂ phát sinh trong quá trình này bằng đầu dò hồng ngoại không tán sắc (NDIR) và tìm ra nồng độ TOC trong mẫu.



2. Đặc trưng (Tính năng)

- Cấu tạo thiết bị giúp tính năng đo ổn định, bền bỉ
- Sử dụng phương pháp hút áp suất âm để lấy mẫu
- Có thể đáp ứng với mọi loại mẫu từ nồng độ thấp đến nồng độ cao
- Tự chẩn đoán lỗi

3. Cấu hình

Model	TOC-708R
Phương pháp đo	Các bon hữu cơ tổng (TOC) và các bon tổng (TC) trong nước
Phạm vi đo	Có thể điều chỉnh trong khoảng từ 0~10 mg/L đến 1000mg/L Nếu lắp đặt thêm cơ cấu pha loãng (tùy chọn) có thể lên tới 0~20000mg/L
Độ lặp đo (ở dung dịch chuẩn)	±2% toàn thang đo (trường hợp đo dưới 0~10mg/L và lắp đặt thêm cơ cấu pha loãng thì là ±3% toàn thang đo)
Chu kỳ đo	Khởi động trong: khoảng 400~9999 giây cài đặt tùy ý Có thể khởi động ngoài
Nội dung chỉ thị	Hiển thị kỹ thuật số/hiển thị LED
Nội dung hiển thị	Số công đoạn/thời gian từ công đoạn, nồng độ, dải đo, giá trị đo bất thường, giá trị cài đặt Giá trị zero tự động của lần đo trước/giá trị đỉnh, thời gian Hiển thị LED (chế độ điều khiển, chế độ hoạt động, các loại cảnh báo v.v.)
Phương pháp in chữ	Graphic Printer, giấy nhiệt (khổ 60mm), (thiết bị tiêu chuẩn có cơ cấu cuộn giấy tự động)
Ngõ vào/ngõ ra	1) Điện áp đầu ra của giá trị đo DC0,000~1,000V ±0.005V (không cách điện) 2) Dòng điện đầu ra của giá trị đo DC4,00~20,00mA ±0.08mA (cách điện) 3) Tiếp điểm ngõ ra cảnh báo Không điện áp, ngõ ra tiếp điểm a Cảnh báo giới hạn nồng độ trên, hết mẫu, hết nước rửa, trực trực thiết bị, mất nguồn

	sáng, mất nguồn điện, đang bảo trì 4) Ngõ ra khởi động ngoài Không điện áp, ngõ ra tiếp điểm a (dưới 0,5 giây)
Môi trường hoạt động	Nhiệt độ nước: 2~40°C, Áp suất: 0.02~0.05MPa, Lưu lượng: 1~5L/phút
Khí mang	Không khí (dùng để làm sạch bên trong thiết bị)
Điều kiện nước pha loãng, nước rửa	Nhiệt độ: 2~35°C, Áp suất: 0.05~0.15Mpa, Khối lượng sử dụng: khoảng 100mL/rửa
Điều kiện lắp đặt	Lắp đặt trong nhà (lắp đặt trong nhà gần với vị trí lấy mẫu, tránh ánh nắng trực tiếp) Nhiệt độ: 2~40°C, Độ ẩm: dưới 85%RH, Độ rung: như các nhà máy thông thường Môi trường không khí: không có các khí ăn mòn (H ₂ S, SO ₂ , NH ₃ , Cl ₂ v.v.)
Nguồn điện	AC100V 50Hz hoặc 60Hz tùy chỉ định (có bộ ngắt chống rò điện bên trong)
Điện năng tiêu thụ	Khoảng 1kVA (khi đạt tải trọng tối đa)
Kích thước bên ngoài	(W) 700× (D) 650× (H) 1650mm (kiểu kệ chống rung)
Trọng lượng	Khoảng 150kg

Tùy chọn

- ◆ Bể nước mẫu
- ◆ Cơ cấu đo 3 kênh
- ◆ Cơ cấu tự hiệu chuẩn
- ◆ Cơ cấu đo pha loãng mẫu
- ◆ Cơ cấu chịu nhiễm muối cao

4. Vận hành, duy tu, quản lý

Thiết bị đo TOC tự động của công ty chúng tôi có bề dày thành tích và độ tin cậy cao (chính xác, ổn định).

Hơn nữa, chúng tôi luôn hướng tới việc nâng cao sự giản tiện trong công tác bảo dưỡng bằng cách bố trí các bộ phận và tính dễ thao tác đứng từ góc độ người dùng.

Vật tư tiêu hao chủ yếu và tần suất thay thế:

- Van điện từ: 2~5 năm
- Van ngắt: 2~3 năm
- Van lá cho bơm hút: 1~2 năm
- Diaphragm cho bơm hút: 1~2 năm
- Bơm đẩy: 2~3 năm
- Ống đốt: 3~4 tháng
- Kim nhỏ giọt: 3~4 tháng
- Hộp kim nhỏ giọt: 3~4 tháng
- Bộ lọc: 1 năm
- Roăng: 0,5~1 năm
- Ống tuýp: 1~2 năm

5. Khả năng ứng dụng tại Việt Nam

Có thể ứng dụng trực tiếp công nghệ này tại các doanh nghiệp Việt Nam mà không cần thay đổi gì.

Contact (Japan) : ANATEC YANACO CORPORATION

Address : 145 Hiratsuka-cho, Shimotoba, Fushimi-ku, Kyoto 612-8387, Japan

Phone : +81-75-611-1100

E-mail : eigyou@yanaco.co.jp

Website : <http://anatec.yanaco.co.jp/>

Languages : Japanese, English